

Số: 38/2025/QĐST- HNGĐ

Quảng Ngãi, ngày 27 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 74/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Minh S, sinh ngày 28/03/1989;

- *Bị đơn*: Anh Võ Nguyên K, sinh ngày 20/10/1989;

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Minh S và anh Võ Nguyên K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Minh S và anh Võ Nguyên K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao hai con chung Võ Gia B, sinh ngày 28/9/2013 và Võ Thiên K1, sinh ngày 29/01/2018 cho chị Nguyễn Thị Minh S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Anh Võ Nguyên K cấp dưỡng tiền nuôi hai con chung mỗi tháng là 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*)/tháng, mỗi con là 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*)/tháng. Thời gian cấp dưỡng

nuôi con kể từ ngày 15/12/2025 cho đến khi các con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Anh Võ Nguyên K có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, mà không ai được quyền ngăn cản. Không được lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Khi cần thiết, vì lợi ích con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Căn cứ khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015. Kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật và theo thỏa thuận của các bên, mà anh Võ Nguyên K chưa cấp dưỡng số tiền nêu trên thì anh Võ Nguyên K phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Căn cứ khoản 3 Điều 144, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Chị Nguyễn Thị Minh S nhận chịu toàn bộ 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và nhận nộp thay 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con cho anh Võ Nguyên K nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001994 ngày 03/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi. Chị Nguyễn Thị Minh S đã nộp đủ số tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 9- Quảng Ngãi;
- Phòng THADS khu vực 9- Quảng Ngãi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Tiến

